TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ - ST
Ngày 16/10/2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

-Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cầm Văn Thăm
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và Ông Đinh Văn Hải.
-Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 148/TLDSST-HNGĐ ngày 11/7/2018 về việc xin ly hôn. Theo quyết định hoãn phiên tòa đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXX-ST ngày 8/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ph, địa chỉ Bản Suối L 1, xã Nam Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt tại phiên tòa)

* Bị đơn: Anh Mùi Văn V, địa chỉ Bản Suối L 1, xã Nam Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và bản tự khai Chị Hà Thị Ph trình bày: Tôi kết hôn với Anh Mùi Văn V từ ngày 20/10/2001 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống hạnh phúc được 10 năm, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chồng không chịu khó lao động, uống rượu về chửi bới đánh đập, khi nhắc nhở không nghe, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2016 cho đến nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn.

- Về con chung: Có 02 cháu tên là Mùi Đình H, sinh 27/02//2003 và cháu Mùi Quốc Q, sinh 23/3/2010. Chị Hà Thị Ph nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu Anh Mùi Văn V cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Chị Hà Thị Ph không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

+ Bị đơn là Anh Mùi Văn V, kể từ khi Tòa thông báo thụ lý vụ án cho đến khi thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ

và hòa giải, bị đơn đều không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, cố tình không hợp tác, khi Tòa giao giấy triệu tập, không ký nhận thủ tục tống đạt theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy:

[-] Về tố tụng: Bị đơn là Anh Mùi Văn V, sau khi Tòa thụ lý vụ án bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có bất kỳ ý kiến nào đối với yêu cầu đơn khởi kiện của nguyên đơn, trong khi đó luật quy định bị đơn có quyền cung cấp tài liệu, chứng cứ; chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, nhưng trái lại chính bị đơn đã tự ý từ bỏ các quyền lợi của mình được quy định tại Điều 70 BLTTDS và vi phạm các nghĩa vụ tố tụng dân sự của bị đơn, được quy định tại Điều 72 BLTTDS. Nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, theo quy định khoản 4 Điều 207 BLTTDS. Do vậy Thẩm phán chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 2 Điều 208 BLTTDS, trước khi mở phiên tòa, Tòa đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà bị đơn vẫn vắng mặt, do đó Tòa cần căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS để xét xử vắng mặt bị đơn.

[-] Về hôn nhân: Chị Hà Thị Ph và anh Mùi Văn V kết hôn với nhau từ ngày 20/10/2001 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là hoàn toàn đúng pháp luật. Quá trình chung sống chỉ hạnh phúc được hơn 10 năm đầu, sau đó sẩy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, chồng hay rượu chè bê tha, gây xích mích chửi bới, đánh đập khi vợ góp ý không nghe, mặc dù đã được hai bên gia đình, tổ hòa giải xã khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả, dẫn đến cả hai sống ly thân. Tháng 02/2016 chị Hà Thị Ph đã bỏ về sinh sống cùng ông, bà ngoại tại Bản Nà M xã gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cho đến nay, điều đó thể hiện mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần xử cho chị Ph được ly hôn với anh V, để giải phóng cho cả đôi bên.

[-] Về con chung: Xét điều kiện cũng như khả năng nuôi con, bản tự khai chị Hà Thị Ph nhận nuôi cả hai cháu không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, ý kiến của 02 cháu đều có nguyện vọng ở cùng chị Ph, nhưng tại phiên tòa chị Ph đề nghị HĐXX giao cho chị được nuôi cháu Mùi Đình H, sinh ngày 27/02/2003 và giao cho anh Mùi Văn V nuôi cháu Mùi Quốc Q, sinh 23/3/2010. không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng các bên vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở, xét ý kiến đề nghị của chị Hà Thị Ph là phù hợp với sự thỏa thuận của hai bên đương sự thể hiện trong nội dung biên bản hòa giải ngày 30/4/2018 của tổ hòa giải Bản Suối L, xã Nam Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La Tòa cần ghi nhận.

[-] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[-] Nợ chung: không có

[-] Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, không thay đổi, bổ sung nội dung gì thêm.

[-] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện có ý kiến phát biểu trong quá trình Tòa thụ lý giải quyết vụ kiện và đưa ra xét xử hoàn toàn đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự quy định và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS xử vắng mặt bị đơn; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các Điều 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho Chị Hà Thị Ph được ly hôn với Anh Mùi Văn V. Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa thấy có căn cứ cần được chấp nhận.

[-] Về án phí: đương sự phải chịu theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các Điều 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS:

1. Xử cho Chị Hà Thị Ph được ly hôn với Anh Mùi Văn V.

2. Về con chung:

+ Giao cho chị Hà Thị Ph được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mùi Đình H, sinh 27/02/2003 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

+ Giao cho anh Mùi Văn V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mùi Quốc Q, sinh 23/3/2010 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết.

4. *Án phí dân sự:* Áp dụng khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Khoản 5 điểm a Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Toà án Chị Hà Thị Ph phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí DSST được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2016/0000185 ngày 11/7/2018 của Chi Cục THADS Phù Yên.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, 272 và Điều 273 BLTTDS, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Sơn La. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yiết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh SL;
- VKS huyện Phù Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Cầm Văn Thăm